



# The Asian International School

## LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE FIRST SEMESTER TRAN NHAT DUAT CAMPUS

School year: 2020 - 2021

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Pham Duc Anh	STARTER 1	9.1	A
2	Le Vy Anh	STARTER 1	9.1	A
3	Nguyen Minh Chau	STARTER 1	9.0	A
4	Tran Kha Linh	STARTER 1	9.2	A
5	Doan Phuong Quynh	STARTER 1	9.4	A
6	Doan Hoang Bao Thy	STARTER 1	9.7	A
7	Nguyen Thanh Truc	STARTER 1	9.0	A
8	Tran Khanh Bang Venice	STARTER 1	9.4	A
9	Nguyen Tuan Dat	STARTER 2	9.0	A
10	Tang Y Thao	STARTER 2	9.3	A
11	Nguyen Ha My An	STARTER 2	9.5	A
12	Hoang Hong An	STARTER 3	9.8	A
13	Tran Tue Anh	STARTER 3	9.4	A
14	Le Phuoc Dinh Hung	STARTER 3	9.1	A
15	Chu Ha Mai	STARTER 3	9.3	A
16	Tran Uyen Phuong	STARTER 3	9.6	A
17	Nguyen Hai Kim Sa	STARTER 3	9.4	A
18	Huynh Luu Bao Chau	ELEMENTARY 1	9.7	A
19	Nguyen Vu Minh Duc	ELEMENTARY 1	9.4	A
20	Nguyen Huynh Nhu Khanh	ELEMENTARY 1	9.4	A
21	Ho Viet Hoang Mai	ELEMENTARY 1	9.6	A
22	Nguyen Cong Minh	ELEMENTARY 1	9.7	A
23	Pham Nguyen Bao Ngoc	ELEMENTARY 1	9.5	A
24	Nguyen Minh Duc	ELEMENTARY 2	9.5	A
25	Dang Ngoc Khue	ELEMENTARY 2	9.0	A
26	Pham Dang Quang	ELEMENTARY 2	9.6	A
27	Ha Xuan Thu	ELEMENTARY 2	9.3	A
28	Nguyen Quang Minh An	PRE - INTERMEDIATE 1	9.3	A
29	Mai Ngoc Hoang Bao	PRE - INTERMEDIATE 1	9.5	A
30	Phan Nam Bao	PRE - INTERMEDIATE 1	9.7	A

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
31	Lam Nguyen Minh Khoa	PRE - INTERMEDIATE 1	9.0	A
32	Le Dinh Minh Khang	PRE - INTERMEDIATE 2	9.1	A
33	Nguyen Hoang Gia Long	PRE - INTERMEDIATE 2	9.3	A
34	Nguyen Nhat Gia Khiem	PRE - INTERMEDIATE 2	9.2	A
35	Le Duy Minh	PRE - INTERMEDIATE 2	9.1	A
36	Nguyen Trong Minh Anh	INTERMEDIATE 1	9.5	A
37	Pham Ngoc Gia Bao	INTERMEDIATE 1	9.1	A
38	Doan Anh Khoi	INTERMEDIATE 1	9.2	A
39	Bui Tan Uy Minh	INTERMEDIATE 1	9.4	A
40	Dao Quy Kim Ngan	INTERMEDIATE 1	9.1	A
41	Le Xuan Phuoc	INTERMEDIATE 1	9.2	A
42	Duong Ho Minh Quan	INTERMEDIATE 1	9.4	A
43	Vo Hoang Quan	INTERMEDIATE 1	9.2	A
44	Vo Huu Khue	INTERMEDIATE 2	9.0	A
45	Kieu Gia Phu	INTERMEDIATE 2	9.3	A
46	Hinh Tinh Vuong	INTERMEDIATE 2	9.2	A
47	Le Anh Khoi	INTERMEDIATE 3	9.0	A
48	Nguyen Tuan Kiet	INTERMEDIATE 3	9.4	A
49	Le Hoang Minh	INTERMEDIATE 3	9.4	A
50	Tran Nguyen Khanh Tuong	INTERMEDIATE 3	9.6	A
51	Dao Minh Khoi	UPPER - INTERMEDIATE 1	9.0	A
52	Nguyen Ha Nhu	UPPER - INTERMEDIATE 2	9.3	A
53	Nguyen Le Cat Quyen	UPPER - INTERMEDIATE 2	9.8	A
54	Dang Ngoc Phuong Quynh	UPPER - INTERMEDIATE 2	9.2	A
55	Le Minh Tam	UPPER - INTERMEDIATE 2	9.2	A
56	Nguyen Phuong Thao	UPPER - INTERMEDIATE 2	9.5	A
57	Tran Nguyen Viet Huy	TOEFL BEGINNER 1	9.5	A
58	Tran Thanh Bao Han	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
59	Lam Diem Phuc	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
60	Huynh Hoang Nhan	TOEFL BEGINNER 1	9.2	A
61	Nguyen Pham Phuong Anh	TOEFL BEGINNER 1	9.2	A
62	Phan Minh Quan	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
63	Phan Thi Hai Nguyen	TOEFL BEGINNER 1	9.1	A
64	Le Ngoc Anh Dao	TOEFL BEGINNER 2	9.2	A
65	Nguyen Gia Nghi	TOEFL BEGINNER 2	9.1	A
66	Tran Nhat Vy	TOEFL BEGINNER 2	9.5	A
67	Ton That Huu Luan	TOEFL BEGINNER 2	9.1	A
68	Nguyen Tang Hieu	TOEFL BEGINNER 2	9.0	A

NO.	STUDENT'S NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
69	Nguyen Thi Minh Tam	TOEFL BEGINNER 2	9.0	A
70	Pham Phan Duc Anh	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.1	A
71	Tran Nguyen Thuy Duong	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.2	A
72	Nguyen Song Uyen Nhi	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.0	A
73	Tran Ngoc Yen Nhi	TOEFL INTERMEDIATE 1	9.1	A

*Hochiminh city, Dec 31, 2020*

**Principal**

**EIP. Manager**

**IP. Manager**

**Prepared by**

**NGUYEN LE THANH TRUC**

Nguyen Ngoc Tien

Tran Phan Phung Tram

Vu Hoai Vy